

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯƠNG SƠN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HSST  
Ngày 02/7/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Anh Huân và ông Lê Đình Phước.

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trần Đức Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện VKSND huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Phong, kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 7 năm 2019, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/TLST- HS, ngày 15/5/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc T**; sinh ngày: 07/6/1986; tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Ngọc H và bà Nguyễn Thị M (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Xuân T1, con 02 đứa, lớn nhất sinh năm 2012 nhỏ nhất sinh năm 2014; anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

\* Người bị hại: Anh Trần Trung D; sinh năm: 1993; nơi cư trú: Thôn V, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn T2; sinh năm: 1978; nơi cư trú: Xóm 18, xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lưu Ngọc H1; sinh năm: 1979; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Lưu Ngọc H2; sinh năm: 1982; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh H. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Đào Văn T3; nơi cư trú: xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

\* Người làm chứng:

1. Anh Phạm Thế T4; sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Hồ Hữu H3; sinh năm: 1999; nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Hà Văn H4; sinh năm: 1988; nơi cư trú: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 23/11/2018 tại Km 32 + 900 QL8A thuộc địa phận thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Hà Văn H4 điều khiển xe mô tô hiệu Sirius không có biển kiểm soát, lưu thông trên làn đường hướng ngược chiều để qua đường về nhà. Khi ra giữa đường H4 quan sát thấy xe ô tô BKS: 38C – 055B kéo theo rơ moóc BKS: 38R – 005B của công ty tập đoàn H do Nguyễn Tiến Q điều khiển đi theo hướng cùng chiều đang đến. Thấy đầu xe ô tô đã qua, nghĩ đã an toàn nên H4 điều khiển xe mô tô rẽ phải thì bị phần ốp ngoài tay nắm va chạm vào khung bảo hiểm bên trái rơ moóc BKS: 38R – 005B, làm cho H4 và xe mô tô bị ngã nằm giữa đường. Do không biết va chạm nên Q điều khiển xe ô tô chạy theo lộ trình của mình. Thấy vậy, anh Phạm Thế T4 sinh năm 1987 trú tại thôn L, xã S, huyện H chạy đến nơi anh H4 bị ngã, ra tín hiệu cho các phương tiện qua lại biết. Lúc này anh Trần Trung D, sinh năm 1993 trú tại thôn V, xã S, huyện H điều khiển xe ô tô bán tải hiệu Ford Ranger, BKS: 38C – 118B lưu thông theo hướng huyện Đ đến huyện H, trên xe có anh Hồ Hữu H3, sinh năm 1999 trú tại thôn L, xã S, huyện H. Khi qua đây thấy tai nạn xảy ra nên điều khiển xe ô tô nép sát lề đường bên phải theo chiều đi (không tắt máy, bật đèn sáng) rồi cùng xuống xe xem xét tình hình, thấy anh H4 bị thương nên đã dùng cành cây đặt hai đầu làm cảnh báo. Khi anh D, anh H3 và anh T4 đang chuẩn bị đưa anh H4 đi cấp cứu thì Trần Ngọc T có giấy phép lái xe hạng FC điều khiển xe ô tô hiệu Cheng Long màu bạc, BKS: 89C – 052B kéo theo Rơ moóc hiệu CIMC màu xanh BKS: 89R – 003B của anh Lê Văn T2 sinh năm 1987, trú tại xóm 18, xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An và anh Lưu Ngọc H1 sinh năm 1979, trú tại thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên theo hướng ngược chiều (huyện H đến huyện Đ) đi đến gần. Phát hiện có tai nạn, T đánh lái sang trái đi vào làn đường dành cho xe chạy ngược chiều để tránh. Do không làm chủ được nên xe T đâm vào xe ô tô Ford Ranger 38C- 118B làm cho xe này bị quay đầu trở lại và trượt một đoạn trên đường, đồng thời xe ô tô

và rơ mooc do T điều khiển lao xuống vệ đường, đi vào vườn nhà dân. Hậu quả hai xe ô tô bị hư hỏng nặng, T bị thương nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 08 giờ, ngày 24/11/2018 phản ánh:

Đường QL8A, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, rộng 11,6 m, ở giữa có vạch kẻ màu vàng phân chia phần đường, đường cong, dốc về hướng bắc, tầm nhìn bị hạn chế.

Xe ô tô BKS: 89C – 052B nằm trong vườn nhà dân ở ngoài lề đường phía Bắc QL8A, đầu xe hướng Đông, đuôi xe hướng Tây, trục sau cùng bên phải cách mép đường phía Bắc 0,7 m, trục bánh xe đầu tiên bên phải cách mép đường phía Bắc 7,5 m; xe ô tô BKS: 38C – 118B nằm trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng Đông, đuôi xe hướng Tây, trục trước bên trái trùng mép đường phía Bắc, trục sau bên trái cách mép đường phía Bắc 1,9m; xe mô tô màu đen không biển kiểm soát nằm ngả nghiêng sang phải, quay ngang đường, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam, trục bánh trước cách mép đường phía Bắc 3,4m, trục bánh sau cách mép đường phía Bắc 4,7m, có 03 vết hằn lốp, vết thứ nhất có chiều hướng Tây – Đông, hình vòng cung, chiều dài 20,4m, rộng 0,3m, điểm đầu cách mép đường phía Bắc 4,3m, điểm cuối trùng với tâm bánh sau cùng bên phải xe ô tô BKS: 89C- 052B, cách mép đường phía Bắc 0,7m. Vết thứ hai có chiều hướng Tây – Đông, dài 6,4m, rộng 1,18m, điểm đầu cách mép đường phía Bắc 0,7m, điểm cuối trùng với tâm bánh sau bên trái xe ô tô BKS: 38C – 118B, cách mép đường phía Bắc 1,9m. Vết thứ ba song song với vết thứ hai, dài 7,6m, rộng 0,18m, điểm đầu cách mép đường phía Bắc 2,3m, điểm cuối trùng với tâm bánh xe phía sau bên phải xe ô tô BKS: 38C – 11899, cách mép đường phía Bắc 3,2m; vết mài trượt có chiều hướng Tây – Đông, chiều dài 7,0m, rộng 0,1m, điểm đầu cách mép đường phía Bắc 0,8m, điểm cuối trùng với tâm bánh xe phía trước bên trái xe ô tô BKS: 38C – 118B, trùng với mép đường phải; vết cày có chiều hướng Tây – Đông chiều dài 6,0m, điểm đầu cách mép đường phía Bắc 5,7m, điểm cuối trùng với vị trí giá đỡ chân bên phải xe mô tô không biển kiểm soát, cách mép đường bên phía Bắc 4,2m; vết máu có kích thước 1,2 x 0,8m, tâm cách mép đường phía Bắc 6,1m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS: 89C – 052B hiệu Cheng Long, màu bạc kéo theo Rơ mooc hiệu CIMC BKS: 89R – 003B màu xanh hồi 09 giờ ngày 24/11/2018 phản ánh:

Ba đờ xôc phía trước bên phải bị gãy gập từ trước ra sau, cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước bên phải bị bung mấu rời khỏi vị trí ban đầu, mặt ngoài bị mài xước, dính chất màu đỏ đen, toàn bộ phần ốp đầu xe bị vỡ, bung ta khỏi xe, kính chắn gió bị vỡ rời ra khỏi xe, ca bin bị móp méo biến dạng, bị xô đẩy từ trước ra sau, cánh cửa lên xuống hai bên bị móp méo biến dạng, bị xô đẩy từ trước ra sau, cánh cửa lên xuống hai bên bị móp méo biến dạng, toàn bộ hệ thống bảng điều khiển, táp lô, vô lăng bị biến dạng, bị đẩy lùi từ trước ra sau, ông xă bị móp méo biến dạng, bị đẩy lùi từ trước ra sau.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS: 38C – 118B hiệu Ford Ranger, màu cam hồi 10 giờ 15 phút ngày 24/11/2018 phản ánh:

Nắp ca pô bị móp méo, công vênh, chiều hướng từ trước ra sau. Ti chống ca pô bên trái, bên phải bị gãy, bản lề ca pô bên trái, bên phải bị gãy, mặt ga lăng trước bị gãy vỡ rời khỏi xe, ba đơ xóc trước bị gãy, vỡ, nắp che ga lăng bị vỡ nát, khóa nắp ca pô bị công vênh, đèn pha phía trước bên trái, bên phải bị vỡ, đèn gầm bên trái, phải phía trước bị mất, rời khỏi xe, hệ thống cảm biến va chạm bị đứt rời, bộ dây cảm biến bị đứt hỏng, khung xương đầu xe bị móp méo, biến dạng, két giải nhiệt tu bô bị thủng, công vênh chiều hướng từ trước ra sau, dàn nóng điều hòa bị rách thủng, công vênh, két nước bị rách thủng, công vênh, tai xe bên phải, bên trái bị móp méo, công vênh, bình nước, hộp lọc gió bị vỡ nát, bình nước rửa kính bị rách thủng, nắp che khoang máy, động cơ bị vỡ nát, nắp ca pô tổng bị rách, chấn bunn phụ bị rách, toàn bộ cao su đỡ cán trước bị công vênh, vách ca pin phụ vụ móp méo, công vênh, lưới gió cản trước bị vỡ nát, lông quạt két nước bị vỡ nát, quạt gió bị vỡ, công vênh, lốc gió bị rách, toàn bộ động cơ bị đẩy lùi, máy phát điện bị cong, búng đầu máy bị cong vênh, túi khí bên lái, bên phụ bị bung, táp lô bị rách, vỡ, dây đai an toàn đã kích hoạt, kính chắn gió bị vỡ hoàn toàn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/HĐĐG, ngày 09/01/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự, UBND huyện H kết luận:

Hội đồng đã thống nhất định giá 02 khoản tài sản vụ “Tai nạn giao thông đường bộ” có giá trị 615.350.000 đồng. Xe ô tô nhãn hiệu Cheng Long màu bạc BKS: 89C – 052B kéo theo rơ mooc hiệu CIMC màu xanh BKS: 89R – 003B thiệt hại 243.750.000 đồng và xe ô tô Ford Ranger màu cam BKS: 38C – 118B thiệt hại 371.600.000 đồng.

\* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ việc, Trần Ngọc T cùng chủ phương tiện tự nguyện bồi thường 362.000.000 đồng. Hiện tại bị hại không có yêu cầu gì thêm. Riêng các chủ ô tô do Thông điều khiển không có yêu cầu bồi thường.

\* Về vật chứng vụ án: 01 chiếc ô tô hiệu Cheng Long màu bạc BKS: 89C – 052B kéo theo rơ mooc hiệu CIMC màu xanh BKS 89R – 003B và giấy tờ liên quan; 01 xe ô tô hiệu Ford Ranger màu cam BKS 38C – 118B và giấy tờ liên quan đã trả lại cho chủ sở hữu. 01 đoạn vi deo clip ghi nhận hình ảnh của vụ tai nạn giao thông được copy vào 01 chiếc USB đã được niêm phong lại và 01 giấy phép lái xe số 4001350431B hạng FC mang tên Trần Ngọc T chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS-HS, ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố Trần Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 41 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

- *Hình phạt bổ sung*: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn từ 12 đến 18 tháng

- *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu lưu giữ cùng hồ sơ vụ án 01 chiếc USB đã được niêm phong chứa đựng 01 đoạn vi deo clip ghi nhận hình ảnh của vụ tai nạn giao thông. Tạm giữ 01 giấy phép lái xe số 4001350431B hạng FC mang tên Trần Ngọc T.

- *Về án phí*: Buộc bị cáo Trần Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Ngọc T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe ô tô và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định hành vi Trần Ngọc T điều khiển xe ô tô hiệu Cheng Long màu bạc BKS 89C – 052B kéo theo rơ moóc hiệu CIMC màu xanh BKS 89R – 003B không làm chủ tộc độ, không đi đúng phần đường, làn đường theo quy định gây tai nạn, hậu quả hai xe ô tô hư hỏng thiệt hại 615.350.000 đồng. Hành vi đó đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và các khoản 2, 3 Điều 5 Thông tư 91 của Bộ giao thông vận tải. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận Trần Ngọc T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội trong lúc

Đảng và Nhà nước ra sức kêu gọi tất cả người dân phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ nhưng hành vi bị cáo điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ, không đi đúng làn đường, phần đường theo quy định gây ra vụ tai nạn chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo gây thiệt hại tài sản trị giá 615.350.000 đồng nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “gây thiệt hại về tài sản từ 5000.000.000 đồng đến dưới 1.500.000.000 đồng” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xử bị cáo một mức án nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét một cách toàn diện về tính chất, mức độ hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cần căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[6] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, từ trước tới ngày phạm tội chưa vi phạm pháp luật lần nào. Vì vậy Hội đồng xét xử cần căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo nghiêm.

[7] Trong vụ án này có anh Hà Văn H4 là người điều khiển xe mô tô không mang biển kiểm soát của anh Hà Quốc N đã va chạm với xe ô tô BKS: 38C – 055B kéo theo rơ moóc BKS: 38R – 005B của công ty tập đoàn H do anh Nguyễn Tiến Q điều khiển, hậu quả anh Hà Văn H4 bị thương. Trong quá trình điều tra cơ quan chức năng xác định lỗi thuộc về anh Hà Văn H4 và đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.350.000 đồng. Công ty tập đoàn H và anh Nguyễn Tiến Q đã tự nguyện hỗ trợ cho anh Hà Văn H4 và anh Hà Quốc N số tiền 25.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp chính là lái xe, cần căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong một thời hạn nhất định.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe ô tô hiệu Cheng Long màu bạc BKS: 89C – 052B kéo theo rơ moóc hiệu CIMC màu xanh BKS: 89R – 003B chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Văn T2 và anh Lưu Ngọc H1. Tại hồ sơ bị cáo và chủ sở hữu hợp pháp và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại tổng số tiền 362.000.000 đồng (các bên đã giao nhận tiền đầy đủ). Tại phiên tòa hôm nay người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với thiệt hại chiếc xe ô tô hiệu Cheng Long màu bạc BKS: 89C – 052B kéo theo rơ moóc hiệu CIMC màu xanh BKS: 89R – 003B anh Lê Văn T2, anh Lưu Ngọc H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[10] Về vật chứng vụ án:

- 01 chiếc ô tô hiệu Cheng Long màu bạc BKS: 89C – 052B kéo theo rơ moóc hiệu CIMC màu xanh BKS: 89R – 003B và giấy tờ liên quan; 01 xe ô tô hiệu Ford Ranger màu cam BKS: 38C – 118B và giấy tờ liên quan trong quá trình điều tra cơ quan chức năng đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- 01 chiếc USB đã được niêm phong chứa đựng 01 đoạn vi deo clip ghi nhận hình ảnh của vụ tai nạn giao thông. Đây là tài liệu quan trọng được lưu trong hồ sơ vụ án, cần tịch thu lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Tạm giữ của Trần Ngọc T 01 giấy phép lái xe số 4001350431B hạng FC mang tên Trần Ngọc T. (Giấy phép lái xe kèm theo hồ sơ vụ án)

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 41, Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương xã Đ trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Ngọc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Về hình phạt bổ sung:* Cấm bị cáo Trần Ngọc T hành nghề lái xe ô tô 12 tháng tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

- *Về vật chứng vụ án:*

+ Tịch thu lưu giữ cùng hồ sơ vụ án 01 chiếc USB đã được niêm phong chứa đựng 01 đoạn vi deo clip ghi nhận hình ảnh của vụ tai nạn giao thông. (USB kèm theo hồ sơ vụ án).

+ Tạm giữ của Trần Ngọc T 01 giấy phép lái xe số 4001350431B hạng FC mang tên Trần Ngọc T với thời hạn 12 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật. (Giấy phép lái xe kèm theo hồ sơ vụ án).

- *Về án phí:* Bị cáo Trần Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (PV 06);
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Nguyễn Mạnh Cường**





